

KẾ HOẠCH

Thực hiện Chương trình hành động Quốc gia của Việt Nam về đăng ký và thống kê hộ tịch giai đoạn 2026 - 2030 trên địa bàn xã Vinh Thông

Thực hiện Quyết định số 2836/QĐ-TTg ngày 31/12/2025 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình hành động quốc gia của Việt Nam về đăng ký và thống kê hộ tịch giai đoạn 2026 - 2030 (sau đây gọi là Chương trình hành động); Kế hoạch số 420/KH-UBND ngày 21/9/2026 của UBND tỉnh Thái Nguyên thực hiện Chương trình hành động quốc gia của Việt Nam về đăng ký và thống kê hộ tịch giai đoạn 2026 - 2030 trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên, UBND xã Vinh Thông ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện trên địa bàn xã, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Tổ chức triển khai kịp thời, đầy đủ và hiệu quả các mục tiêu, nhiệm vụ của Chương trình hành động quốc gia về đăng ký và thống kê hộ tịch giai đoạn 2026 - 2030 và Kế hoạch của UBND tỉnh trên địa bàn xã Vinh Thông.
- Nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác đăng ký và quản lý hộ tịch; bảo đảm các sự kiện hộ tịch của người dân được đăng ký đầy đủ, chính xác, kịp thời, đúng quy định pháp luật; bảo đảm quyền và lợi ích hợp pháp của người dân.
- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong đăng ký và quản lý hộ tịch; khai thác hiệu quả Cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử, Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, Cổng Dịch vụ công và các hệ thống thông tin có liên quan; hạn chế yêu cầu người dân cung cấp lại những thông tin mà cơ quan nhà nước đã có và có thể khai thác được.
- Nâng cao năng lực đội ngũ làm công tác hộ tịch; tăng cường phối hợp liên ngành và tuyên truyền, nâng cao nhận thức của người dân về quyền, trách nhiệm đăng ký hộ tịch.

2. Yêu cầu

- Bám sát mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp của Chương trình hành động quốc gia, Kế hoạch của UBND tỉnh; bảo đảm phù hợp với chức năng, nhiệm vụ và điều kiện thực tế của xã;
- Xác định rõ nội dung công việc, tiến độ thực hiện và trách nhiệm của từng bộ phận, công chức, cơ quan, đơn vị có liên quan; bảo đảm phối hợp đồng bộ, chặt chẽ trong quá trình thực hiện.

- Bảo đảm triển khai thiết thực, hiệu quả; tăng cường khai thác dữ liệu đã có, hạn chế yêu cầu người dân cung cấp lại thông tin đã được cơ quan nhà nước quản lý.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

- Bảo đảm các sự kiện hộ tịch được đăng ký kịp thời, đầy đủ, chính xác, đúng quy định; nâng cao tỷ lệ đăng ký khai sinh, khai tử đúng hạn, bảo đảm quyền đăng ký hộ tịch của người dân.

- Đẩy mạnh đăng ký, quản lý hộ tịch trên môi trường điện tử; bảo đảm dữ liệu hộ tịch đầy đủ, chính xác, thống nhất, cập nhật, kết nối và khai thác hiệu quả; tăng cường sử dụng dịch vụ công trực tuyến, số định danh cá nhân và VNeID.

- Nâng cao chất lượng, tính đầy đủ, chính xác, kịp thời của số liệu thống kê hộ tịch; tăng cường phối hợp, chia sẻ và khai thác dữ liệu phục vụ quản lý nhà nước.

2. Các mục tiêu cụ thể

a) Về đăng ký khai sinh

- Đến năm 2028:

+ Tỷ lệ đăng ký khai sinh đúng hạn cho trẻ em trên địa bàn xã (tiêu chí đúng hạn theo quy định pháp luật hộ tịch của Việt Nam) đạt: 95%.

+ Tỷ lệ đăng ký khai sinh cho trẻ em (sinh ra sống) trong vòng 1 năm kể từ ngày sinh trên địa bàn xã (tiêu chí thống kê theo thông lệ quốc tế) đạt: 98%.

+ Phối hợp bảo đảm các trường hợp trẻ em sinh tại cơ sở y tế được cấp Giấy chứng sinh theo quy định; cập nhật thông tin đúng thời hạn, tạo lập bản điện tử Giấy chứng sinh theo hướng dẫn.

+ Rà soát, thống kê, tuyên truyền, vận động để người dân chưa có Giấy khai sinh/dữ liệu khai sinh trong Cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử thực hiện việc đăng ký, có Giấy khai sinh, thu thập thông tin khai sinh vào Cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử đạt: 90%.

+ Rà soát, thống kê, đăng ký khai sinh đầy đủ cho nhóm dân cư yếu thế, bảo đảm ít nhất 80% người dân thuộc nhóm dân cư này được cấp Giấy khai sinh trong vòng 1 năm kể từ thời điểm thống kê.

- Đến năm 2030:

+ Tỷ lệ đăng ký khai sinh đúng hạn cho trẻ em trên địa bàn xã (tiêu chí đúng hạn theo quy định pháp luật hộ tịch của Việt Nam) đạt: 98,5%.

+ Tỷ lệ đăng ký khai sinh cho trẻ em sinh ra sống trong vòng 1 năm kể từ ngày sinh trên địa bàn toàn xã (tiêu chí thống kê theo thông lệ quốc tế) đạt: 99%.

+ Bảo đảm 100% công dân trên địa bàn xã (còn sống) có Giấy khai sinh hợp lệ.

b) Về đăng ký khai tử

- Đến năm 2028:

+ Tỷ lệ đăng ký khai tử đúng hạn trên địa bàn xã (tiêu chí đúng hạn theo quy định pháp luật hộ tịch của Việt Nam) đạt: 85%.

+ Tỷ lệ đăng ký khai tử trong vòng 1 năm kể từ ngày chết trên địa bàn xã (tiêu chí thống kê theo thông lệ quốc tế) đạt: 90%.

- Đến năm 2030:

+ Tỷ lệ đăng ký khai tử đúng hạn trên địa bàn xã (tiêu chí thống kê theo quy định pháp luật hộ tịch của Việt Nam) đạt: 90%.

+ Tỷ lệ đăng ký khai tử trong vòng 1 năm kể từ ngày chết trên địa bàn xã (tiêu chí thống kê theo thông lệ quốc tế) đạt: 95%.

+ Tỷ lệ đăng ký khai tử đúng hạn cho các trường hợp chết tại cơ sở y tế và được cấp Giấy báo tử trên địa bàn xã đạt 100%.

c) Về Giấy chứng sinh, Giấy báo tử và thông tin nguyên nhân tử vong

- Phối hợp trao đổi, cung cấp thông tin phục vụ đăng ký khai sinh, khai tử theo quy định của pháp luật và hướng dẫn của cơ quan chuyên môn.

- Đối với trường hợp chết ngoài cơ sở y tế, phối hợp với cơ quan, đơn vị có liên quan thực hiện việc xác nhận, cung cấp thông tin theo đúng quy định.

d) Về giảm thiểu tình trạng tảo hôn

- Hàng năm rà soát, thống kê tình hình tảo hôn trên địa bàn xã.

- Tăng cường tuyên truyền pháp luật về hôn nhân và gia đình, độ tuổi kết hôn, hậu quả pháp lý và tác động của tảo hôn đối với cá nhân, gia đình và xã hội.

- Phối hợp với các thôn, Công an xã, các tổ chức chính trị - xã hội, trường học và các cơ quan có liên quan để phát hiện, tuyên truyền, vận động, phòng ngừa tình trạng tảo hôn.

- Thực hiện tổng hợp, báo cáo số liệu tảo hôn theo yêu cầu của cơ quan có thẩm quyền.

e) Về cập nhật tình trạng hôn nhân khi có thay đổi do ly hôn, hủy việc kết hôn

- Phối hợp rà soát, đối chiếu, cập nhật thông tin về các trường hợp ly hôn, hủy việc kết hôn theo bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật của Tòa án khi được chia sẻ, đồng bộ dữ liệu.

- Bảo đảm việc ghi chú, cập nhật vào Sổ hộ tịch, Cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử đúng thẩm quyền, đúng quy định, đúng hướng dẫn nghiệp vụ.

g) Về thống kê, công bố số liệu đăng ký hộ tịch

Hàng năm, bảo đảm các dữ liệu đăng ký hộ tịch trên địa bàn xã được tổng hợp, thống kê, công bố, phổ biến theo chỉ tiêu về hộ tịch thống nhất trong Hệ thống chỉ tiêu thống kê quốc gia, Hệ thống chỉ tiêu thống kê ngành Tư pháp và Chế độ báo cáo thống kê ngành Tư pháp.

h) Truyền thông về đăng ký, thống kê hộ tịch

- Nâng cao nhận thức và thay đổi hành vi của người dân
 - + Đến 2030, ít nhất 90% người dân trên địa bàn xã trong độ tuổi trưởng thành biết và hiểu cơ bản về quyền, nghĩa vụ đăng ký các sự kiện hộ tịch thiết yếu (khai sinh, khai tử, kết hôn, giám hộ...).
 - + Nâng cao nhận thức của người dân trên địa bàn xã về đăng ký hộ tịch, giấy tờ hộ tịch điện tử, tỷ lệ người yêu cầu chủ động đăng ký hộ tịch qua dịch vụ công trực tuyến tăng tối thiểu 50% so với năm 2025.
 - + Cử công chức Tư pháp - Hộ tịch tham gia đầy đủ các lớp tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ do cấp trên tổ chức.
 - + Đến năm 2030, ít nhất 90% cán bộ y tế, công an, bảo hiểm xã hội, thống kê hiểu và phối hợp hiệu quả trong tuyên truyền, vận động, hướng dẫn người dân về đăng ký hộ tịch và chia sẻ dữ liệu sinh, tử trên địa bàn xã.
- Về truyền thông liên ngành và truyền thông xã hội
 - + Đến năm 2030, triển khai ít nhất 05 chiến dịch truyền thông liên ngành.
 - + Đến năm 2030, xây dựng và duy trì Kế hoạch truyền thông về đăng ký, thống kê hộ tịch; lồng ghép nội dung tuyên truyền về đăng ký, thống kê hộ tịch trong chuyên trang, bản tin, nền tảng mạng xã hội.
 - + Ít nhất 70% người dân trên địa bàn xã tiếp cận thông tin hộ tịch qua phương tiện truyền thông đại chúng, cổng dịch vụ công và nền tảng số khác.
- củng cố hình ảnh, niềm tin và sự đồng thuận xã hội về đăng ký, thống kê hộ tịch
 - + Tăng cường hiểu biết, củng cố niềm tin, tạo sự đồng thuận xã hội đối với cải cách trong lĩnh vực đăng ký, thống kê hộ tịch; hình thành nhận thức tích cực, ủng hộ rộng rãi, chung tay của người dân trong quá trình hiện đại hóa, nâng cao chất lượng đăng ký, thống kê hộ tịch trên địa bàn xã.
 - + Xây dựng hình ảnh tích cực về cơ quan đăng ký hộ tịch và đội ngũ công chức làm công tác hộ tịch của xã thân thiện, chuyên nghiệp, đáng tin cậy.
 - + Tăng cường tính minh bạch và niềm tin xã hội thông qua các hoạt động truyền thông cộng đồng, chia sẻ điển hình tiên tiến, câu chuyện thực tế.

III. NỘI DUNG THỰC HIỆN

1. Hoàn thiện hệ thống văn bản quy phạm pháp luật điều chỉnh hoạt động đăng ký, thống kê hộ tịch

Phối hợp rà soát, đánh giá toàn diện hệ thống văn bản quy phạm pháp luật trong lĩnh vực hộ tịch và lĩnh vực liên quan thuộc phạm vi, chức năng quản lý để tham mưu, kiến nghị cấp có thẩm quyền kịp thời sửa đổi, bổ sung Luật Hộ tịch và các văn bản quy phạm pháp luật liên quan trong năm 2026 và các năm tiếp theo, bảo đảm tính khả thi, phù hợp với yêu cầu chuyển đổi số, hiện đại hoá phương thức đăng ký hộ tịch, đăng ký hộ tịch trực tuyến toàn trình, tạo điều kiện thuận lợi tối đa cho người dân.

- Cơ quan chủ trì: Văn phòng HĐND và UBND xã
- Cơ quan phối hợp: Các phòng chuyên môn, các đơn vị có liên quan.
- Thời gian thực hiện: Năm 2026 và những năm tiếp theo.

2. Đảm bảo cơ sở vật chất, kỹ thuật; hiện đại hóa phương thức đăng ký, thống kê hộ tịch

- Trang bị, rà soát, nâng cấp cơ sở vật chất, trang thiết bị, hạ tầng mạng phục vụ đăng ký, thống kê hộ tịch, bảo đảm đáp ứng yêu cầu đăng ký hộ tịch trực tuyến.
- Thời gian thực hiện: Năm 2026 và những năm tiếp theo.

3. Nâng cao năng lực đội ngũ cán bộ, công chức làm công tác đăng ký, thống kê hộ tịch và cán bộ y tế thực hiện việc cấp Giấy chứng sinh, Giấy báo tử

- a) Bố trí đủ số lượng công chức làm công tác hộ tịch trên địa bàn xã và bảo đảm tiêu chuẩn theo quy định của Luật Hộ tịch.

Thời gian thực hiện: Năm 2026 và những năm tiếp theo.

- b) Phối hợp cử công chức tham gia các lớp tập huấn, bồi dưỡng công chức làm công tác hộ tịch trên địa bàn xã.

Thời gian thực hiện: Năm 2026 và những năm tiếp theo.

4. Tăng cường truyền thông, nâng cao nhận thức về đăng ký, thống kê hộ tịch

Thực hiện tuyên truyền, truyền thông thường xuyên, đa dạng về ý nghĩa, vai trò, quyền và trách nhiệm đăng ký hộ tịch; tiện ích, giá trị pháp lý của đăng ký hộ tịch điện tử, giấy tờ hộ tịch điện tử và việc sử dụng dịch vụ công trực tuyến; nâng cao ý thức chủ động đăng ký đúng hạn của người dân và trách nhiệm, kỹ năng hướng dẫn, hỗ trợ người dân thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử của cán bộ, công chức.

- Cơ quan chủ trì: Các phòng chuyên môn, Trung tâm Phục vụ hành chính công thực hiện theo chức năng, nhiệm vụ.
- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, đơn vị có liên quan.
- Thời gian thực hiện: Năm 2026 và những năm tiếp theo.

5. Thông tin thống kê về hộ tịch được bảo đảm chính xác, đầy đủ, kịp thời, đáp ứng yêu cầu quản lý nhà nước và nhu cầu sử dụng của tổ chức, cá nhân

Phối hợp tổ chức thu thập, tổng hợp, thống kê tỷ lệ trẻ em được đăng ký khai sinh, tỷ lệ người chết được đăng ký khai tử và các chỉ tiêu thống kê hộ tịch hàng năm; bảo đảm số liệu đầy đủ, chính xác, thống nhất, kịp thời; thực hiện công bố, khai thác, sử dụng số liệu thống kê hộ tịch theo quy định và hướng dẫn của Bộ Tư pháp, Sở Tư pháp và cơ quan thống kê.

- Thời gian thực hiện: Năm 2026 và những năm tiếp theo.

7. Nâng dần tỷ lệ đăng ký, xác nhận các sự kiện hộ tịch quan trọng; nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác thống kê hộ tịch

Rà soát, nâng cao tỷ lệ đăng ký khai sinh, khai tử đúng hạn; hỗ trợ đăng ký khai sinh, khai tử cho các trường hợp chưa được đăng ký, nhất là nhóm yếu thế; cập nhật thông tin thay đổi tình trạng hôn nhân do ly hôn, hủy việc kết hôn; rà soát, thông kê tình trạng tảo hôn; nâng cao chất lượng công tác thống kê hộ tịch, bảo đảm dữ liệu đầy đủ, chính xác, kịp thời theo quy định.

- Thời gian thực hiện: Năm 2026 và những năm tiếp theo.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí triển khai thực hiện Kế hoạch này được bố trí từ nguồn ngân sách nhà nước.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các cơ quan, đơn vị có liên quan

Theo chức năng nhiệm vụ phối hợp triển khai thực hiện các nội dung của kế hoạch này, phối hợp tuyên truyền phổ biến pháp luật tới nhân dân thực hiện đúng quy định pháp luật về đăng ký hộ tịch.

2. Văn phòng HĐND và UBND xã

- Tham mưu UBND xã tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch; thực hiện các nhiệm vụ về đăng ký, quản lý, thống kê hộ tịch thuộc thẩm quyền của UBND xã; thường xuyên rà soát, cập nhật dữ liệu hộ tịch; tổng hợp số liệu và thực hiện chế độ báo cáo theo quy định, tổng hợp báo cáo kết quả thực hiện Kế hoạch.

- Chủ trì phối hợp tuyên truyền, phổ biến pháp luật về hộ tịch. Theo dõi, đôn đốc, tổng hợp tình hình thực hiện Kế hoạch; tham mưu UBND xã báo cáo cấp có thẩm quyền.

- Phối hợp bảo đảm điều kiện cơ sở vật chất, trang thiết bị, hạ tầng kỹ thuật phục vụ công tác hộ tịch, phối hợp trong việc tiếp nhận, giải quyết và kiểm soát thủ tục hành chính theo quy định.

3. Công an xã

- Phối hợp cung cấp, đối chiếu, xác minh thông tin dân cư phục vụ công tác đăng ký, quản lý hộ tịch theo quy định, rà soát các trường hợp có thông tin dân cư chưa thống nhất với dữ liệu hộ tịch.

- Phối hợp tuyên truyền, vận động người dân thực hiện đăng ký hộ tịch.

4. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã và các tổ chức chính trị - xã hội

Phối hợp tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên và Nhân dân thực hiện đúng quy định pháp luật về đăng ký hộ tịch; lồng ghép nội dung tuyên truyền về hộ tịch trong các hoạt động tại cơ sở.

5. Trưởng các thôn

- Phối hợp rà soát, cung cấp thông tin về các trường hợp sinh, chết và các trường hợp có nhu cầu đăng ký hộ tịch trên địa bàn; Tuyên truyền, vận động người dân thực hiện đăng ký hộ tịch đúng thời hạn.

- Kịp thời phản ánh với UBND xã các trường hợp chưa đăng ký khai sinh, khai tử, tảo hôn hoặc các trường hợp cần hỗ trợ đăng ký hộ tịch.

Trên đây là Kế hoạch thực hiện Chương trình hành động quốc gia của Việt Nam về đăng ký và thống kê hộ tịch giai đoạn 2026 - 2030 trên địa bàn xã Vĩnh Thông. Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, đơn vị liên quan kịp thời phản ánh về UBND xã (qua Văn phòng HĐND và UBND xã) để tổng hợp báo cáo cấp trên xem xét, giải quyết./.

Nơi nhận:

- TT. Đảng ủy;
- TT.HĐND xã;
- Chủ tịch, các PCT UBND xã;
- Các phòng chuyên môn;
- Trung tâm phục vụ hành chính công;
- Công an xã;
- Các cơ quan, đơn vị;
- Lưu: VT, VP.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

KT. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Đức Chung